



TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI ĐOÀN

Số Tháng 7/2022

Lưu hành nội bộ

**CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 75 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH LIỆT SỸ
(27/7/1947 - 27/7/2022)**

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC,
PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

Nhớ Lời dạy của Bác Hồ

Ngày 05/7/1951: “Thi đua ái quốc nhằm ba mục đích chính: diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm. Tức là làm cho nhân dân no, ấm, biết chữ, làm cho Tổ quốc độc lập, tự do”.

Lời dạy trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong bài: “Thi đua ái quốc, hiện tại và tương lai vẻ vang của nước ta”, đăng trên Báo Nhân dân, số 15, ngày 05 tháng 7 năm 1951. Đây là giai đoạn đầu thực hiện đường lối trường kỳ kháng chiến do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II xác định. Với phương châm: đoàn kết, đại đoàn kết toàn dân, đẩy mạnh biện pháp thi đua yêu nước, khơi dậy, huy động sức dân tham gia cuộc kháng chiến kiến quốc mau giành thắng lợi.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ ba mục đích cụ thể của thi đua ái quốc là: diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm. Tức thi đua ái quốc làm cho nhân dân no, ấm, biết chữ, làm cho Tổ quốc độc lập, tự do. Theo Người, thi đua ái quốc phải xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng của dân, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ chính trị cụ thể của từng thời kỳ cách mạng. Lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thúc đẩy các phong trào thi đua ái quốc trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược phát triển rộng khắp, động viên, cổ vũ toàn quân và thu hút mọi tầng lớp nhân dân đoàn kết tham gia. Tiêu biểu như các phong trào “Diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm”, “Bình dân học vụ”, “Hũ gạo kháng chiến”... Qua đó đã cuốn hút, cổ vũ, động viên đồng bào và chiến sĩ cả nước hăng say lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm chống giặc đói; thi đua học tập xoá nạn mù chữ, chống giặc dốt và dũng cảm ngoan cường trong chiến đấu diệt giặc ngoại xâm làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu.

Lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua ái quốc vẫn còn nguyên giá trị, đã cổ vũ, khích lệ quân và dân ta thi đua lao động sản xuất, xoá đói giảm nghèo, chung sức xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống của nhân dân, đảm bảo tốt an sinh xã hội; tăng cường, củng cố quốc phòng - an ninh; nâng cao cảnh giác cách mạng, kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Học tập và làm theo lời Bác Hồ dạy, phong trào thi đua yêu nước được Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị cụ thể hóa thành phong trào thi đua Quyết thắng phù hợp với đặc điểm, tình hình, chức năng, nhiệm vụ của Quân đội đã

được cấp ủy, chỉ huy các cấp trong toàn quân quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai quyết liệt, với các nội dung, chỉ tiêu thi đua thiết thực, được cán bộ, chiến sĩ tích cực hưởng ứng thực hiện với quyết tâm cao. Phong trào thi đua Quyết thắng được gắn kết chặt chẽ với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”, các cuộc vận động của các cấp, các ngành đã góp phần quan trọng vào kết quả hoàn thành nhiệm vụ chính trị, xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện.

Ngày 15/7/1950: “Trong công việc cách mạng, công việc kháng chiến kiến quốc, không có việc sang, việc hèn, mọi việc đều quan trọng. Mọi người phải làm tròn nhiệm vụ của mình”.

Lời dạy trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh được trích trong bài: “Phải chữa cái bệnh cấp bậc”, đăng trên Báo Sự thật, số 136, ngày 15 tháng 7 năm 1950. Bài viết ra đời trong bối cảnh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân ta chuẩn bị chuyển sang giai đoạn phản công và tiến công. Đây cũng là thời điểm Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh quyết định mở chiến dịch Biên giới 1950 để củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc, phá hàng rào phong tỏa của thực dân Pháp nhằm nối liền nước ta với thế giới dân chủ. Do đó, việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác của cán bộ, đảng viên nói riêng, bộ máy Đảng, Nhà nước nói chung là hết sức quan trọng và cấp thiết.

Trong bài viết, Hồ Chí Minh đã chỉ ra những cán bộ có dấu hiệu của bệnh cấp bậc là chán nản, tiêu cực; khúm núm, tự ti hoặc tự kiêu, tự đại, coi thường đồng chí, đồng đội. Hậu quả của bệnh cấp bậc là cán bộ không đoàn kết, công việc không trôi chảy. Người cũng chỉ ra nguyên nhân của căn bệnh cấp bậc là do cán bộ chưa gột sạch óc quan liêu, ngôi thứ, còn mang nặng chứng “quan cách mạng” và chưa hiểu rằng, hoạt động của mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi cơ quan, đoàn thể được ví như là hoạt động của một chi tiết liên kết chặt chẽ trong bộ máy lớn. Trong đó, mỗi chi tiết của bộ máy đều có một vị trí, vai trò nhất định bảo đảm cho sự hoạt động của cả bộ máy. Vì vậy, Hồ Chí Minh đã dạy, trong công việc cách mạng, công việc kháng chiến kiến quốc, không có việc sang, việc hèn, mọi việc đều quan trọng. Mọi người phải làm tròn nhiệm vụ của mình. Tất cả mọi ngành và tất cả mọi người phải đoàn kết thân mật, hợp tác chặt chẽ, như tay với chân, thì công việc mới thành công. Lời dạy của Hồ Chí Minh đã nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về vị trí, tầm quan trọng của mỗi công việc cách mạng; trên cơ sở đó đề cao trách nhiệm, phấn đấu hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ mình được giao. Đồng thời, mỗi cán bộ, đảng viên đã đề cao tự phê bình và phê bình, kiên quyết tẩy sạch tư tưởng ngôi thứ, địa vị và chủ nghĩa cá nhân, đặt công việc chung, lợi ích chung của Đảng, của cách mạng lên trên, lên trước.

Học tập và làm theo lời Bác dạy, tự hào với truyền thống “Quyết chiến, quyết thắng” của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng, vinh dự với danh hiệu cao quý “Bộ đội Cụ Hồ” mà nhân dân tin tưởng, yêu mến trao tặng, mỗi cán bộ, chiến sĩ trong toàn quân luôn nhận thức sâu sắc và xác định rõ nghĩa vụ, trách nhiệm, gắn liền với niềm vinh dự lớn khi được Đảng, Nhà nước, Nhân dân tin tưởng, giao phó trọng trách bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Mỗi quân nhân dù được phân công đảm nhiệm chức trách, nhiệm vụ gì đều tận tâm, tận lực, thi hành một cách nhanh chóng và chính xác; ra sức học tập, tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng, trình độ, năng lực, phương pháp, tác phong công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tích cực đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng, kèn cựa địa vị, so đo, tính toán thiệt

hơn; kiên quyết đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện.

THEO DÒNG LỊCH SỬ

Những ngày đáng nhớ trong tháng 7

- 11 tháng 7 là Ngày Dân số Thế giới (World Population Day)
- 15 tháng 7 Ngày truyền thống Thanh niên xung phong
- 27 tháng 7 là Ngày Thương binh Liệt sĩ Việt Nam
- 28 tháng 7 là Ngày thành lập Công Đoàn Việt Nam

11 tháng 7 là Ngày Dân số Thế giới (World Population Day)

Ngày dân số Thế giới là sự kiện diễn ra hằng năm vào ngày 11/7. Đây là dịp để toàn thế giới nâng cao nhận thức về các vấn đề dân số

Vào lúc 6 giờ 35 phút (theo giờ tại Anh), ngày 11/7/1987, một cậu bé người Nam Tư có tên là Matej Gašpar chào đời tại Zagreb (nay là Thủ đô của Croatia) và đã trở thành công dân thứ 5 tỷ của thế giới. Tại thời điểm đó, nhiều quốc gia trên thế giới đã tổ chức lễ kỷ niệm. Theo quan niệm của họ, đây là sự kiện quan trọng đặc biệt đánh dấu chiến thắng trong cuộc đấu tranh chống lại những thế lực đã kìm hãm sự sinh trưởng trong lịch sử của nhân loại.

Tuy nhiên họ cũng nhận thức được rằng, với dân số 5 tỷ dân lúc đó, các mối họa lớn sẽ xảy ra do sự bùng nổ dân số. Chính vì vậy, cột mốc này cũng là hồi chuông cảnh tỉnh và nhắc nhở mọi người trên trái đất về sự cạn kiệt tài nguyên, sự ô nhiễm môi trường, sự mất cân bằng sinh thái và sự bất bình đẳng giữa quyền con người.

Trên cơ sở đó, mỗi quốc gia cần tự liên hệ tình hình dân số của mình để vạch ra được những kế hoạch, hướng đi phù hợp, kịp thời. Từ đó triển khai những biện pháp, chính sách đúng đắn góp phần làm giảm sự gia tăng dân số. Bên cạnh đó là nâng cao chất lượng cuộc sống, trình độ dân trí và cải tạo môi trường sinh thái.

15 tháng 7 Ngày truyền thống Thanh niên xung phong



Lực lượng Thanh niên xung phong được thành lập với mục đích muốn phát huy sức mạnh của tuổi trẻ, xung phong phục vụ cuộc kháng chiến cứu nước và làm tiền đề để tạo rèn luyện đội ngũ cán bộ của Đảng, Nhà nước phục vụ công cuộc kiến quốc, xây dựng Chủ nghĩa xã hội trong tương lai.

Từ khi mới thành lập, lực lượng thanh niên xung phong đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phục vụ chiến đấu tại Chiến dịch Biên giới năm 1950, được Bác Hồ và Đại tướng Võ Nguyên Giáp khen ngợi. Trải qua hai cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc, hàng trăm nghìn thanh niên xung phong đã dũng cảm, ngoan cường, sáng tạo, lập nhiều chiến công hiển hách.

Theo nguyện vọng của đông đảo cán bộ, đội viên thanh niên xung phong các thế hệ, theo đề nghị của Ủy Ban Thanh niên Cộng Sản Hồ Chí Minh, ngày 30/6/1995, Thủ tướng Chính phủ đã ra quyết định số 382/TTG quy định lấy ngày 15/7 hàng năm làm Ngày truyền thống của lực lượng Thanh niên xung phong Việt Nam.

Kể từ đó đến nay, ngày 15/7 là Ngày truyền thống của lực lượng Thanh niên xung phong.

Ngày 15/7 – Ngày truyền thống của lực lượng Thanh niên xung phong mang tới nhiều ý nghĩa tốt đẹp. Đây là dịp để cả nước nhớ về hình ảnh những người thanh niên xung phong kiên cường, bất khuất, dũng cảm hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Đến khi thời bình, những phẩm chất đáng quý của lực lượng thanh niên xung phong vẫn tiếp tục phát huy.

Thanh niên xung phong luôn luôn là niềm tự hào của dân tộc. Ngày nay, lực lượng thanh niên xung phong vẫn tiếp tục giữ vững ngọn lửa cách mạng, luôn nỗ lực vươn lên trong cuộc sống, tham gia vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

27 tháng 7 là Ngày Thương binh Liệt sĩ Việt Nam



Ngày 27-7-1947, tại xã Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã diễn ra cuộc họp để bàn về công tác thương binh, liệt sĩ và thực hiện chỉ thị của Hồ Chủ tịch chọn một ngày trong năm làm ngày "Thương binh". Sau khi xem xét, hội nghị đã nhất trí lấy ngày 27-7-1947 làm Ngày Thương binh toàn quốc. Tại đây, ban tổ chức đã trình trọng đọc thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi anh em thương binh toàn quốc. Người đã gửi tặng một chiếc áo lụa, một tháng lương và một bữa ăn của nhân viên trong Phủ Chủ tịch. Hằng năm vào dịp này, Người cũng đều có thư và quà để gửi đến các anh em thương binh và gia đình liệt sĩ.

Từ tháng 7-1955, Ngày Thương binh được đổi thành Ngày Thương binh-Liệt sĩ để ghi nhận những hy sinh lớn lao của đồng bào, chiến sĩ cả nước cho chiến thắng vẻ vang của toàn dân tộc. Sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, theo Chỉ thị số 223/CT-TW ngày 8-7-1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, từ năm 1975, ngày 27-7 hằng năm chính thức trở thành Ngày Thương binh-Liệt sĩ của cả nước.

Có thể nói đến nay, hòa bình và sự phát triển bền vững của đất nước đã được đánh đổi bằng quá trình đấu tranh lâu dài, trong đó những cuộc chiến giành độc lập đã xảy ra trong quá khứ là không thể tránh khỏi của nhiều dân tộc. Việt Nam của chúng ta ngày hôm nay giành được độc lập là công lao của biết bao thế hệ đi trước. Xem lại Bản Tuyên ngôn độc lập của Việt Nam được Chủ tịch Hồ Chí Minh soạn thảo, và đọc trước Công chúng tại vườn hoa Ba Đình (nay là Quảng trường Ba Đình) ngày 2 tháng 9 năm 1945, chúng ta sẽ hiểu được lý tưởng này. Trong trái tim của những người con đứng lên bảo vệ Tổ quốc, giành quyền độc lập bấy giờ không có gì khác ngoài lòng yêu thương quê hương, đất nước, con người Việt Nam.

Không chỉ trong bom đạn của chiến tranh, trong chiến đấu với giặc ngoại xâm, mà kể từ khi đất nước thống nhất, bước sang giai đoạn cách mạng mới, máu của các chiến sĩ lực lượng vũ trang Quân đội, Công an nhân dân vẫn đổ. Đã có hàng nghìn liệt sĩ, thương binh Công an nhân dân hy sinh, bị thương tích trong cuộc đấu tranh bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, phòng,



chống tội phạm, vì bình yên cuộc sống, vì hạnh phúc của nhân dân. Trong giai đoạn gần đây nhất, bối cảnh đại dịch Covid-19 càng làm rõ nét hơn hình dáng của những người con đã và đang hi sinh vì vận mệnh của quốc gia, vì an toàn và sức khỏe cho cộng đồng - người dân cả nước. Những con người đó không chỉ là quân nhân mà là bác sĩ, y sĩ, sinh viên tình nguyện, công an, các cán bộ công chức, cán bộ xã phường, những nhà hảo tâm... không kể ngành nghề. Và dù giai đoạn tới có còn nhiều khó khăn, hình ảnh những chiến sĩ trong lịch sử hào hùng cùng với hiện đại, sẽ luôn được tiếp nối, sáng ngời tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái và lòng yêu nước của Dân tộc Việt Nam.

Khắc ghi, đền đáp công ơn liệt sĩ, thương binh, người có công với cách mạng, lúc sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: Máu đào của các liệt sĩ ấy đã làm cho lá cờ cách mạng thêm đỏ chói. Sự hy sinh anh dũng của các liệt sĩ đã chuẩn bị cho đất nước ta nở hoa độc lập, kết quả tự do. Nhân dân ta đời đời ghi nhớ công ơn các liệt sĩ... Thương binh là những người đã hy sinh gia đình, hy sinh xương máu để bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ đồng bào. Vì lợi ích của Tổ quốc, của đồng bào, mà các đồng chí chịu ốm yếu, què quặt. Vì vậy Tổ quốc, đồng bào phải biết ơn, phải giúp đỡ những người con anh dũng ấy.

Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta trân trọng đánh giá cao những cống hiến, hy sinh to lớn của đồng bào, chiến sĩ đối với Tổ quốc. Đồng thời cũng luôn chú trọng giáo dục ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ công dân và lòng biết ơn sâu sắc của các tầng lớp Nhân dân, của các thế hệ cách mạng đối với thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng.



28 tháng 7 là Ngày thành lập Công Đoàn Việt Nam



Trước sự bóc lột thậm tệ và đàn áp dã man của tư bản thực dân, công nhân nước ta đã tự tổ chức nhau lại để đấu tranh giành và bảo vệ quyền lợi thiết thân. Hội Ái hữu đầu tiên được công khai thành lập theo Quyết định của Thống sứ Bắc Kỳ vào năm 1906.

Cuối năm 1924, đầu năm 1925, tại Quảng Châu, đồng chí Nguyễn Ái Quốc, lãnh tụ vĩ đại của giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam, Người đặt cơ sở lý luận cho công đoàn Việt Nam đã đề ra tôn chỉ mục đích hoạt động của Công Hội, đào tạo hàng loạt cán bộ ưu tú trong tổ chức thanh niên cách mạng đồng chí hội mà nòng cốt là Cộng Sản Đoàn Người cũng đề ra việc “vô sản hoá” – đi vào các xí nghiệp hầm mỏ, đồn điền để vận động giáo dục công nhân vào tổ chức Công Hội.

Cuối năm 1928, đầu năm 1929, nhiều tổ chức Công hội đỏ được thành lập ở các xí nghiệp và phát triển, dần dần được thống nhất thành tổng Công Hội đỏ cấp tỉnh, thành phố (Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Hòn Gai).

Ngày 28/7/1929, tại số nhà 15 phố Hàng Nón, Hà Nội, đại hội thành lập tổng Công Hội đỏ miền Bắc đã khai mạc. Đại hội thông qua các nhiệm vụ đấu tranh và điều lệ tóm tắt, quyết định ra tờ báo Lao động và tạp chí Công Hội Đỏ, bầu Ban Chấp hành. Bộ chính trị ban chấp hành Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam đã quyết định lấy ngày 28/7/1929, ngày họp đại hội thành lập tổng Công Hội đỏ đầu tiên ở miền Bắc Việt Nam, làm ngày thành lập Công Đoàn Việt Nam. Đại hội đại biểu Công Đoàn toàn quốc lần V (tháng 11/1983) họp tại thủ đô Hà Nội đã nhất trí thông qua nghị quyết lấy ngày 28/7/1929 làm ngày thành lập tổng liên đoàn lao động Việt Nam.

Đại hội thành lập Tổng Công hội đỏ Bắc Kỳ có ý nghĩa lịch sử to lớn trong quá trình phát triển của phong trào công nhân, Công đoàn Việt Nam.

CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH MỚI

1. Tăng lương tối thiểu vùng cho người lao động từ 1/7/2022

Theo Nghị định số 38/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 12/6/2022 quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động có hiệu lực từ ngày 1/7/2022.

2. Quy định chi tiết về mua bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba trong xây dựng

Có hiệu lực từ ngày 1/7/2022, Nghị định 20/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 10/3/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 119/2015/NĐ-CP ngày 13/11/2015 của Chính phủ quy định bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng.

3. Quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường

Nghị định số 33/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 27/5/2022 quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường có hiệu lực từ ngày 15/7/2022.

4. Quy định mới về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế

Chính phủ ban hành Nghị định 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế có hiệu lực thi hành từ ngày 15/7/2022.

5. Không có mặt đúng thời gian khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự sẽ bị phạt đến 12 triệu đồng

Có hiệu lực từ ngày 22/7/2022, Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 6/6/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu.

6. Từ 1/7, cấp hộ chiếu phổ thông mẫu mới cho công dân Việt Nam

Nhằm triển khai Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, ngày 29/6/2021, Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 73/2021/TT-BCA quy định về mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan.

Từ ngày 01/7/2022, Bộ Công an sẽ bắt đầu triển khai cấp hộ chiếu phổ thông mẫu mới cho công dân.

7. Quy định mới về cộng điểm ưu tiên

Theo Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non được ban hành tại Thông tư 08/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo có hiệu lực từ ngày 22/7/2022, mức điểm ưu tiên áp dụng cho khu vực 1 (KV1) là 0,75 điểm, khu vực 2 nông thôn (KV2-NT) là 0,5 điểm, khu vực 2 (KV2) là 0,25 điểm; khu vực 3 (KV3) không được tính điểm ưu tiên.

Từ năm 2023, thí sinh được hưởng chính sách ưu tiên khu vực theo quy định trong năm tốt nghiệp THPT (hoặc trung cấp) và một năm kế tiếp.

8. Hỗ trợ kinh phí học tập, nghiên cứu cho người học tiến sĩ trong nước

Có hiệu lực từ ngày 20/7/2022, Thông tư 30/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính thực hiện Đề án Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 – 2030.

Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Võ Chí Công
(07/8/1912 – 07/8/2022)

ĐỒNG CHÍ *Võ Chí Công*

NHÀ LÃNH ĐẠO TÀI NĂNG, ĐỨC ĐỘ

CỦA ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN



7/8/1912 - 8/9/2011

Tên thật: Võ Toàn

Quê quán: Làng Tam Mỹ, tổng Phú Quý, phủ Tam Kỳ
(nay là thôn Khương Mỹ, xã Tam Xuân 1,
huyện Núi Thành) tỉnh Quảng Nam

Chức vụ: Ủy viên Bộ Chính trị
Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng
Chủ tịch Hội đồng Nhà nước

Huân chương Sao Vàng

Ngay từ năm 14 tuổi, đồng chí Võ Chí Công đã được giáo dục về tinh thần yêu nước của dân tộc, cùng cha tham gia các phong trào đấu tranh đòi thả cụ Phan Bội Châu và để tang cụ Phan Châu Trinh, đòi dân sinh, dân chủ.



1930 - 1932

Tham gia hoạt động trong các phong trào thanh niên.

1935

Đồng chí gia nhập Đảng Cộng sản Đông Dương.

1936

Được cử làm Bí thư Chi bộ ghép Mỹ Sơn, huyện Tam Kỳ.

1936 - 1939

Phong trào cách mạng bị đàn áp khốc liệt, nhiều tổ chức Đảng và cơ sở quần chúng ở Quảng Nam bị tan vỡ, Đồng chí phải thoát ly để hoạt động, giữ gìn và xây dựng cơ sở Đảng.

1939

Đồng chí được cử làm Bí thư Phủ ủy Tam Kỳ. Thời gian này, Đồng chí đã tiến hành chấp nối, xây dựng lại các tổ chức Đảng trong tỉnh và thành lập Ban liên lạc tỉnh để tiến tới thành lập Tỉnh ủy lâm thời Quảng Nam.



3/1940

Tỉnh ủy lâm thời Quảng Nam được thành lập, Đồng chí được cử làm Bí thư Tỉnh ủy lâm thời.

10/1940

Tại Hội nghị Tỉnh ủy mở rộng, Đồng chí được bầu làm Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Nam, phụ trách huyện Tam Kỳ và Tiên Phước.

10/1941

Tại Hội nghị thành lập lại Xứ ủy Trung Kỳ, Đồng chí được bầu là Xứ ủy viên, phụ trách các tỉnh từ Đà Nẵng đến Phú Yên. Sau đó, tại Hội nghị cùng cấp Ban Chấp hành Đảng bộ Quảng Nam, Đồng chí được bầu vào Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Nam.

Đầu năm 1942

Chính quyền thực dân, phong kiến tiến hành khủng bố phong trào cách mạng, Đồng chí vừa phải tránh bọn khủng bố ở Nha Trang, Phan Thiết, Đà Lạt và vừa phải xây dựng cơ sở cách mạng tại đây; sau đó, Đồng chí trở về Quảng Nam hoạt động.

6/1942

Tại Hội nghị thành lập Ban Chấp hành Liên Tỉnh ủy Quảng Nam - Đà Nẵng, Đồng chí được cử làm Bí thư Liên Tỉnh ủy.



12/1942

Hội nghị Tỉnh ủy Quảng Nam họp mở rộng đã bầu Đồng chí làm Bí thư Tỉnh ủy Quảng Nam.

10/1943

Đồng chí bị địch bắt, giam cầm và tra tấn ở Nhà lao Hội An, rồi bị kết án tù chung thân, sau đó giảm xuống 25 năm tù, đày đi Nhà tù Buôn Ma Thuột.



6/1945

Để mị dân, quân đội Nhật thả nhiều tù chính trị, trong đó có đồng chí Võ Chí Công. Sau khi được trả tự do, Đồng chí về Quảng Nam và được bổ sung vào Ủy ban Việt Minh Quảng Nam.



12 - 13/8/1945

Đồng chí được cử tham gia bộ phận Thường trực của Ủy ban bạo động lãnh đạo khởi nghĩa giành chính quyền, chịu trách nhiệm vạch kế hoạch tiến hành khởi nghĩa.

Cuối năm 1945

Đồng chí được cử làm Trưởng ty Tư pháp tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng, sau đó kiêm Chính trị viên Trung đoàn 93.

1946

Phó Ban Tổ chức cán bộ và Thanh tra Quân khu V.

1951

Bí thư Ban cán sự Đông Bắc Campuchia, Ủy viên Liên khu ủy 5.

1952

Bí thư Tỉnh ủy Quảng Nam - Đà Nẵng.

9/1953

Đồng chí dẫn đoàn đại biểu Liên khu 5 đi dự Hội nghị toàn quốc bàn về cải cách ruộng đất. Sau hội nghị, Đồng chí được Trung ương phân công tham gia thí điểm cải cách ruộng đất ở Việt Bắc.

8/1954 - 1958

Sau Hiệp định Giơnevơ, Đồng chí vào miền Nam công tác và được phân công trở lại Khu 5 giữ chức vụ Phó Bí thư Khu ủy và sau đó là quyền Bí thư Khu ủy Khu 5.



9/1960

Tại Đại hội III của Đảng, Đồng chí được bầu làm Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

1/1961

Trung ương Cục miền Nam được thành lập, Đồng chí được phân công làm Phó Bí thư Thường trực Trung ương Cục, phụ trách dân vận, mặt trận, kinh tế, tài chính và vấn đề phá ấp chiến lược, chống bình định của địch.



1962

Đồng chí được bầu làm Phó Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận

Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, được Trung ương cử làm đại diện của Đảng tại Mặt trận.

1/1964

Bộ Chính trị điều động Đồng chí từ chiến trường Nam Bộ về lại Khu 5 làm Bí thư Khu ủy kiêm Chính ủy Quân khu 5 và vẫn giữ chức phó Bí thư Thường trực Trung ương Cục.

Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Đồng chí được coi là linh hồn của phong trào cách mạng Khu 5, luôn có mặt ở những địa bàn trọng yếu, ác liệt nhất. Đồng chí cùng tập thể Trung ương Cục miền Nam, Khu ủy Khu 5 trực tiếp chỉ đạo việc đoàn kết, tập hợp, động viên mọi lực lượng trong Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, lãnh đạo quân và dân miền Nam vượt qua muôn vàn hy sinh, gian khổ, đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

1975

Đồng chí đã lãnh đạo quân và dân Khu 5 sắt cánh cùng các cánh quân chủ lực giải phóng Tây Nguyên, Đà Nẵng và các tỉnh duyên hải miền Trung, tạo đà thắng lợi trong chiến dịch Hồ Chí Minh, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Lúc này, Đồng chí được cử làm Phó Ban đại diện Trung ương Đảng và Chính phủ ở miền Nam.

4/1976

Đồng chí được bầu làm đại biểu Quốc hội khóa VI, được cử giữ chức vụ Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Hải sản.



12/1976 - 1978

Tại Đại hội IV của Đảng, Đồng chí được bầu vào Ủy viên Bộ Chính trị, giữ chức vụ Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Trưởng ban Cải tạo nông nghiệp miền Nam.



4/1981

Đồng chí tiếp tục trúng cử đại biểu Quốc hội khóa VII, được cử làm Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

3/1982

Tại Đại hội V của Đảng, Đồng chí được bầu vào Ủy viên Bộ Chính trị, được phân công làm Thường trực Ban Bí thư.

6/1986

Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.



12/1986

Tại Đại hội VI của Đảng, Đồng chí tiếp tục được bầu vào Ủy viên Bộ Chính trị.

4/1987

Đồng chí được Quốc hội khóa VIII bầu làm Chủ tịch Hội đồng Nhà nước (Chủ tịch Nước), Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng.



12/1988

Tại kỳ họp thứ ba Quốc hội khóa VIII, Đồng chí được cử làm Chủ tịch Ủy ban sửa đổi Hiến pháp năm 1980 thành lập hiến pháp năm 1992.

6/1991 - 12/1997 Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

8/9/2011 Đồng chí từ trần tại Thành phố Hồ Chí Minh, hưởng thọ 100 tuổi.

100 năm tuổi đời, 76 năm tuổi Đảng, đồng chí Võ Chí Công đã phấn đấu trọn đời mình và có những cống hiến hết sức to lớn đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta:

"Đồng chí Võ Chí Công là một trong những học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đồng chí luôn thể hiện phẩm chất can, kiên, liêm, chính, chí công vô tư, trung thành tuyệt đối với mục tiêu, lý tưởng cách mạng, làm hết sức mình để giữ gìn và tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, sự gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân; sống giản dị, khiêm tốn, được đồng chí, đồng bào tin yêu, quý mến; được bàn bê quốc tế trân trọng."¹

Chú thích:

¹Trích Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng do đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Trưởng Ban Lễ tang đọc tại Lễ truy điệu Đồng chí Võ Chí Công.

Phòng Lý luận chính trị - Lịch sử Đảng
Ban Tuyên giáo Thành ủy TPHCM

**ĐẾN VỚI CON NGƯỜI VIỆT NAM TÔI
TÁC GIẢ: XUÂN NGHĨA**

Này bạn thân nơi năm châu bốn phương
Việt Nam đất nước chúng tôi xin chào
Ngày nào còn chìm trong khói bom
Mà giờ đây cất cao lời ca vang.

Hà nội thủ đô con tim máu yêu
Ngược xuôi phố xá đã vui thêm nhiều
Tàu vào Nam rộn vang tiếng ca
Ngàn bàn tay vẫy nhau chào tương lai.

Sài Gòn hôm nay bao nhiêu đổi thay
Hoà theo sức sống với bao công trình
Từ bàn tay cùng nhau đắp xây
Đề giờ đây chúng tôi gọi mời.

Hãy đến với những con người Việt Nam tôi
Đến với quê hương đất nước thanh bình
Đến với tết đón giao thừa ngày ba mươi
Với những chiến công mùa xuân năm ấy.

Quê hương tôi đây đã sống hôm qua
Quê hương tôi đây vẫn sáng hôm nay
Quê hương tôi đây sẽ mãi mai sau
Vang danh non sông trái tim Việt Nam.

Một ngày cha ông vang danh núi sông
Một ngày đất nước đứng lên thanh bình
Ngày dựng xây cùng bao cánh tay
Ngày hôm nay bước lên cùng anh em.

Mảnh đạn năm xưa gieo trên đất nâu
Giờ đây đã hoá những thân lúa vàng
Gởi vào trong từng trang sách thơ
Chờ tương lai trái tim mỉm cười.